TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày: 29-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Gái.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Mai Văn Công.

2. Ông Nguyễn Thành Hưng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2019/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh T (T M), sinh năm 1990; tại: tỉnh Long An; nơi cư trú: khu vực A, thị trấn C, huyện H, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kinh N và bà Lê Thị Bích P; vợ Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1996 (đã ly hôn); con Nguyễn Bảo U, sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: ngày 26/4/2016, bị Công an thị trấn Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", bị cáo chưa đóng phạt; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2019 cho đến nay. (có mặt)

2. Huỳnh Văn Quy K, sinh năm 1995; tại: tỉnh Long An; nơi cư trú: ấp O, xã L, huyện K, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N và bà Đoàn Thị L; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án: không; tiền sự: ngày 19/4/2018, bị Công an xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ xử phạt vi phạm hành

chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 14/6/2018, bị Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ ra quyết định số 687/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời gian 3 tháng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" - ngày 14/9/2018 chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2019 cho đến nay. (có mặt)

3. Võ Chí B, sinh năm 2000; tại: tỉnh Long An; nơi cư trú: khu phố I, thị trấn T, huyện K, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hoàng Sơn và bà Nguyễn Thị Kim Loan; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: ngày 20/10/2018, bị Công an thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2019 cho đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim X - Sinh năm 1976 - Địa chỉ: khu phố I, thị trấn T, huyện K, tỉnh Long An, tỉnh Long An. (vắng mặt)

2. Ông Lê Văn S - Sinh năm 1997 - Địa chỉ: ấp J, xã F, huyện K, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên Nguyễn Anh T đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Ngày 24/02/2019, T đến quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mua 1.000.000 đồng ma túy đá của một người phụ nữ tên Út (không rõ họ tên địa chỉ). Sau khi mua xong T mang về nhà tự phân nhỏ cho vào các túi nylon để bán lại các con nghiện. Đến khoảng 11 giờ ngày 26/02/2019, khi T cùng với Huỳnh Văn Quy K và Võ Chí B, đang chơi game bắn cá tại khu vực 5, thị trấn Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa thì Lê Văn S gọi điện cho T qua số 0395556351, hỏi mua 02 tép ma túy đá với giá 500.000 đồng và giao tại phòng trọ số 05 nhà trọ Tiến Phong, thuộc khu phố 1, thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ. T kêu K đi giao ma túy cho S thì K đồng ý. K mượn xe mô tô biển kiểm soát 53S1-4457 của B để giao ma túy cho S nhưng không nói rõ lý do mượn xe cho B biết. Khi giao ma túy và nhận 500.000 đồng K trở lại tiệm game đưa cho T, T trả công cho K 100.000 đồng, số tiền bán ma túy T và K chơi game bắn cá và thua hết.

Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, S tiếp tục gọi điện cho T hỏi mua 02 tép ma túy đá giá 200.000 đồng/tép và giao tại địa điểm như trên. T nói với S chỉ còn một tép ma túy giá 300.000 đồng nhưng bán cho S với giá 200.000 đồng vì trước đó S đã mua ma túy của T. S và T thống nhất việc mua bán và T tiếp tục kêu K giao ma túy cho S. Lúc này B chuẩn bị đi mua cơm nên K kêu B chở K đi ma túy. B đồng ý và

điều khiển xe mô tô biển số 53S1-4457 theo hướng dẫn của K chạy đến cửa phòng trọ số 05, nhà trọ Tiến Phong. K xuống xe đến cửa phòng trọ đưa một phần ma túy đá cho S, B đứng đợi ở ngoài cảnh giới. Khi K giao cho S ma túy và nhận của S số tiền 200.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Lúc này, T đang đợi K và B tại tiệm game Hoàng Vũ, thuộc khu vực 5, thị trấn Hiệp Hòa thì bị lực lượng chức năng bắt khẩn cấp tạm giữ trên người của T 07 túi nylong, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Tang vật thu giữ:

- 01 túi nylon hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá trên tay của Lê Văn S;

- 07 túi nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá trên người của Nguyễn Anh T;

- 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung, loại J7 Prime, màu đen, có sim số 0395556351;

- 01 điện thoại cảm ứng hiệu Realme màu đen;

- Số tiền 200.000 đồng do S trả cho K khi mua ma túy;

- Số tiền 1.310.000 đồng trên người của T, do T để dành mà có;

- 01 xe mô tô hiệu SYM, loại Angel màu đen, biển kiểm soát 53S1-4457.

(02 điện thoại di động, 01 xe mô tô, tiền Việt Nam do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

Tại Bản kết luận giám định số 1465/C09B ngày 27/02/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0573 gam, loại Methamphetamine;

- Tinh thể màu trắng đựng trong 07 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,4504 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu giám định có khối lượng 1,3202 gam (hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 26/6/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố hai bị cáo Nguyễn Anh T và Huỳnh Văn Quy K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Võ Chí B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh T, Huỳnh Văn Quy K và Võ Chí B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ:

Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 7 đến 8 năm tù.

Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Quy K từ 7 đến 8 năm tù.

Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Chí B từ 2 đến 3 năm tù.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong trọng lượng 1,3202 gam ma túy do Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn về sau khi giám định.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước:

+ 01 xe mô tô hiệu SYM, loại Angel màu đen, biển kiểm soát 53S1-4457.

+ 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung, loại J7 Prime, màu đen, có sim số 0395556351 - phương tiện bị cáo T dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

+ Số tiền 200.000 đồng của bị cáo K do bán ma túy mà có.

- Trả lại cho bị cáo T: Số tiền 1.310.000 đồng và 01 điện thoại cảm ứng hiệu Realme màu đen.

Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra trình bày:

- Bà Nguyễn Thị Kim X: xe mô tô hiệu SYM, loại Angel màu đen, biển kiểm soát 53S1-4457 vào khoảng tháng 4/2018 có một người tên Mười thấy hoàn cảnh khó khăn không có phương tiện đi lại nên đã cho chiếc xe nói trên, bà Loan để tại nhà cha ruột, bị cáo B tự ý lấy đi bà không biết, do xe không có giấy tờ nên Cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

- Lê Văn S: Ngày 26/02/2019, S có hai lần điện thoại cho bị cáo T để mua ma túy sử dụng, lần đầu mua 02 tép với giá 300.000 đồng và 200.000 đồng do bị cáo K giao; lần hai mua 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng do bị cáo K và bị cáo B giao tại nhà trọ Tiến Phong ở khu phố 1 thị trấn Đông Thành thì bị bắt quả tang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 24/02/2019, bị cáo T đến quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mua

1.000.000 đồng ma túy đá của Út với mục đích đem về bán lại kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 26/02/2019, S có nhu cầu sử dụng ma túy nên điện thoại cho T mua, T đồng ý bán nên yêu cầu bị cáo K đem 02 tép ma túy đến nhà trọ Tiến phong ở khu phố 1, thị trấn Đông Thành giao cho S và nhận số tiền 500.000 đồng về đưa lại cho T. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, S tiếp tục gọi điện cho bị cáo T mua 02 tép ma túy với giá 200.000 đồng/tép, bị cáo T chỉ còn 01 tép giá 300.000 đồng, do chỗ quen biết nên bị cáo T bán cho S giá 200.000 đồng. Bị cáo T yêu cầu bị cáo K đem giao ma túy cho S, bị cáo K nhờ bị cáo B chở bị cáo K đi giao, bị cáo B biết là chở bị cáo K đi giao ma túy nhưng vẫn đồng ý chở đi, khi cả hai đang giao ma túy cho S thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang người và tang vật.

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra; quyết định phê chuẩn khởi tố bị can, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp.

[3] Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Anh T, Huỳnh Văn Quy K và Võ Chí B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo T và bị cáo K thực hiện 02 lần mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo B cùng bị cáo K một lần mua bán trái phép chất ma túy. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đức Huệ lập lúc 15 giờ ngày 26/02/2019, Kết luận giám định số 1465/C09B ngày 27/02/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0573 gam, loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng đựng trong 07 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,4504 gam, loại Methamphetamine và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng các bị cáo Nguyễn Anh T, Huỳnh Văn Quy K phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Võ Chí B phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 26/6/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Anh T, Huỳnh Văn Quy K và Võ Chí B với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Anh T, Huỳnh Văn Quy K và Võ Chí B là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đầy đủ lý trí để nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước tác hại rất lớn và gây ảnh hưởng đến sức khoẻ con người khi sử dụng ma túy và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, chỉ có Nhà nước trong phạm vi kiểm soát mới có quyền tàng trử, trao đổi các chất ma túy dùng vào nghiên cứu khoa học và chữa bệnh nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Trong vụ án này các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, mỗi cáo

thực hiện hành vi phạm tội với vai trò khác nhau nên cũng cần phân tích hành vi phạm tội của từng bị cáo để có mức lượng hình cho phù hợp.

[4.1] Đối với bị cáo Nguyễn Anh T là người trực tiếp đi mua ma túy về phân nhỏ ra để bán lại cho người khác kiếm lợi nhuận. Bị cáo T còn rủ bị cáo Huỳnh Văn Quy K tham gia bán ma túy cùng mình, cụ thể: bị cáo T yêu cầu bị cáo K đi giao ma túy 02 lần, số tiền bán ma túy do bị cáo quản lý và chia cho bị cáo K nên trong vụ án này bị cáo có hình phạt nặng nhất.

[4.2] Đối với bị cáo Huỳnh Văn Quy K khi được bị cáo T nhờ đi bán ma túy không những bị cáo không tố giác với cơ quan chức năng, mà bị cáo còn tích cực tham gia mua bán trái phép chất ma túy hai lần cho bị cáo T, trong đó có một lần yêu cầu bị cáo Võ Chí B chở đi giao ma túy, tuy nhiên, bị cáo K tham gia không tích cực như bị cáo T, nên bị cáo K có hình phạt nhẹ hơn bị cáo T.

[4.3] Đối với bị cáo Võ Chí B biết bị cáo K đi bán ma túy nhưng vẫn chở bị cáo K đi giao ma túy một lần nên có mức hình phạt thấp nhất trong vụ án.

Như đã phân tích như trên thì cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Các bị cáo đều có nhân thân xấu, cụ thể: ngày 26/4/2016, bị cáo T bị Công an thị trấn Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", bị cáo chưa đóng phạt; ngày 19/4/2018, bị cáo K bị Công an xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" và ngày 14/6/2018, bị Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ ra quyết định số 687/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời gian 3 tháng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" - ngày 14/9/2018 chấp hành xong; ngày 20/10/2018, bị cáo B bị Công an thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

[6] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo K có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tương ứng với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà từng bị cáo được hưởng.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh đối với các bị cáo Nguyễn Anh T, Huỳnh Văn Quy K và Võ Chí B là có cơ sở theo quy định pháp luật; về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Văn Quy K, Võ Chí B là có cơ sở theo quy định pháp luật, đối với bị cáo T là nhẹ so với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy:

[8.1] Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong trọng lượng 1,3202 gam ma túy do Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn về sau khi giám định.

[8.2] Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước:

- 01 xe mô tô hiệu SYM, loại Angel màu đen, biển kiểm soát 53S1-4457, B và K dùng để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định và tra cứu nhưng không xác định được chủ sở hữu, xe không có nguồn gốc.

- 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung, loại J7 Prime, màu đen, chứa sim số 0395556351 là phương tiện dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội của T.

- Số tiền 200.000 đồng của bị cáo K do bán ma túy mà có.

[8.3] Trả lại cho bị cáo T: Số tiền 1.310.000 đồng và 01 điện thoại cảm ứng hiệu Realme màu đen do không liên quan đến vụ án.

(Tang vật hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

[9] Về số tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo T có nghĩa vụ nộp lại 400.000 đồng, bị cáo K nộp lại 100.000 đồng - sung vào công quỹ Nhà nước.

[10] Đối với người bán ma túy cho bị cáo T không xác định được nhân thân, lai lịch, không làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm bỏ lọt tội phạm không được xử lý, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với tên S là người mua ma túy đã bị xử lý hành chính nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[12] Các bị cáo Nguyễn Anh T, Huỳnh Văn Quy K và Võ Chí B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 251 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh T (T Mỡ), Huỳnh Văn Quy K và Võ Chí B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 326 và

khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/02/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo T 45 ngày để đảm B cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 17, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 326 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Quy K 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/02/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo K 45 ngày để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 326 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Võ Chí B 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/02/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo B 45 ngày để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

5. Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong trọng lượng 1,3202 gam ma túy của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh hoàn về sau khi giám định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu SYM, loại Angel màu đen, biển kiểm soát 53S1-4457; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung, loại J7 Prime, màu đen, chứa sim số 0395556351 và số tiền 200.000 đồng của K do bán ma túy mà có.

Trả lại cho bị cáo T: Số tiền 1.310.000 đồng và 01 điện thoại cảm ứng hiệu Realme màu đen.

(Tang vật hiện do chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

6. Về số tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo T có nghĩa vụ nộp lại 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), bị cáo K nộp lại 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) - sung vào công quỹ Nhà nước.

7. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Anh T, Huỳnh Văn Quy K và Võ Chí B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

8. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

9. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Gái

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.